

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày 25/12/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Đức Toại, ông Nguyễn Văn Lược.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Hữu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Tôn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2019/TLST-HS ngày 02/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-HS ngày 11/12/2019 đối với bị cáo:

Trần Thị T, sinh năm 1974; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố 1, C, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Xuân L đã chết và bà Trần Thị N sinh năm 1955; Có chồng là Ngô Chí Đ sinh năm 1969 đã ly hôn và có 01 con sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 117 ngày 30/8/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt T 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 06/3/2015 T đã chấp hành xong toàn bộ Bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/9/2019 đến ngày 15/9/2019 được thay thế bằng “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 50 phút ngày 12/9/2019 tại quán nước của Trần Thị T ở khu phố 1, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh, Trần Thị T đã bị bắt quả tang về hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề ăn tiền cho Trần Văn T và Nguyễn Văn Q. Thu giữ 01 tờ cáp ghi các số lô, số đề bán được trong ngày 12/9/2019; 02 tờ tích kê ghi số lô, số đề ghi ngày 12/9/2019 thu của T và Q; 01 bút bi mực màu xanh và 8.935.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 217/CT-VKS ngày 30/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn để xét xử bị cáo Trần Thị T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận: Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày để bị cáo đánh bạc với hình thức bán số lô, số đề cho người chơi. Ngày 12/9/2019 bị cáo đã bán số lô, số đề cho Trần Văn T với số tiền 2.700.000 đồng; Nguyễn Văn Q số tiền 110.000 đồng. Bị cáo nhận tiền của T, Q và ghi số lô trên vào bảng cáp đề thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo còn ghi số lô, số đề cho những người khác nhưng bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ với tổng số tiền là 6.125.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo dùng để đánh bạc được tổng hợp theo bảng cáp đề ngày 12/9/2019 là 8.935.000 đồng. Khi bị bắt chưa có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 12/9/2019.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Thị T từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật hình sự. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền dùng để đánh bạc 8.935.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi mực màu xanh.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 12/9/2019, Trần Thị T đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề với Trần Văn Tùng, Nguyễn Văn Quốc và các đối tượng không biết tên tuổi, địa chỉ với tổng số tiền là 8.935.000 đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Thị T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn là một loại tệ nạn xã hội, lôi kéo nhiều người tham gia, gây mất trật tự trị an, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự và áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo T đã bị xét xử năm 2013 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đã chấp hành xong hình phạt, toàn bộ Bản án từ ngày 06/3/2013 và được đương nhiên xóa án tích từ ngày 06/3/2017. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của địa phương. Bị cáo được sinh trưởng trong một gia đình có truyền thống cách mạng, có ông nội là liệt sỹ; ông nội, bà nội và bố của bị cáo tham gia kháng chiến và được tặng thưởng huân chương, huy chương kháng chiến. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mặc dù bị cáo T đã từng bị xét xử, được xóa án từ tháng 3 năm 2017 nhưng từ đó đến ngày 12/9/2019 bị cáo chấp hành tốt pháp luật, không có vi phạm gì. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong khi lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo nên việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an

ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đối chiếu với các quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo T đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo hưởng lương khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T đánh bạc nhằm mục đích thu lợi nhuận đáng lẽ cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, tuy nhiên điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Số tiền dùng để đánh bạc 8.935.000 đồng cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. 01 bút bi mực màu xanh không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 tờ cáp ghi số lô, số đề thu của Trần Thị T và 02 tờ tích kê ghi các số lô, số đề của Trần Văn T, Nguyễn Văn Q là chứng cứ nên được lưu vào hồ sơ vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Liên quan trong vụ án có Nguyễn Văn Q là người đánh bạc với T bằng hình thức mua số lô, số đề ngày 12/9/2019 tuy nhiên do Q chưa có tiền án, tiền sự và số tiền Q dùng để đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với Q là phù hợp.

Đối với đối tượng tên là Trần Văn T có hành vi đánh bạc với T ngày 12/9/2019 đã lợi dụng sơ hở trong quá trình trông giữ bỏ trốn. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng chưa có kết quả. Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với những người có hành vi đánh lô, đề ăn tiền với T ngày 12/9/2019: T khai nhận không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị T phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt bị cáo Trần Thị T 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo T cho UBND phường Đồng Nguyên, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền dùng để đánh bạc 8.935.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi mực màu xanh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/12/2019).

Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm../.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Từ Sơn;
- Công an thị xã Từ Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Từ Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Thanh